

Bản án số: 25/2017/HSST
Ngày 18 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Vinh Tuấn**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Bành Trọng Bình**
2. Ông **Văn Đình Thịnh**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Xiêm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Tất Hoàn** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại Nhà văn hóa cộng đồng thôn B, xã C, Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2017/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2017/QĐXX-HS ngày 04 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hầu Văn Ph** - sinh năm 1974, tại tỉnh Cao Bằng
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông
Chỗ ở hiện nay: Không ổn định
Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: H' Mông; Tôn giáo: Tin Lành
Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Con ông **Hầu Văn T**, sinh năm 1950; Con bà **Lý Thị T**, sinh năm 1948 hiện đang sinh sống tại thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có vợ là: **Đào Thị S**, sinh năm 1972 (Đã ly hôn); Bị cáo có tổng cộng 08 người con: Con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án: Không, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/5/2017, tạm giam ngày 10/5/2017 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Người bị hại: **Chị Lý Thị D**, sinh năm 1990 (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn A, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

3. Những người làm chứng:

- Ông **Lý Văn G**, sinh năm 1973
- Anh **Lý Văn D**, sinh năm 1998

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

4. Người phiên dịch: Ông **Hoàng Văn P** – Thôn phó thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Là người dân tộc H' Mông).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hầu Văn Ph và chị Lý Thị D chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2006 tại thôn A, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk và có với nhau 02 người con nhưng trong quá trình chung sống hai người thường hay mâu thuẫn cãi nhau. Ngày 02/02/2016 Ph và D mâu thuẫn cãi nhau nên Lý Thị D về nhà chú ruột là Lý Văn G ở thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk chơi. Khoảng 14 giờ, ngày 03/02/2016 Hầu Văn Ph đến nhà ông Lý Văn G tìm Lý Thị D, tại nhà ông G, Hầu Văn Ph bảo chị D đi về nhà cùng với mình nhưng chị D không chịu về nên giữa Ph và chị D tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, Ph đi đến khu vực bếp của nhà ông G lấy 01 con dao, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 50cm chém nhiều nhát, trúng vào tay, cằm và đầu của chị D, sau đó Ph cầm theo dao bỏ chạy và vứt con dao ở khu vực lô cao su gần đó rồi bỏ trốn. Lý Thị D sau khi bị chém, được người nhà đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện E. Sau khi ra viện, thì Lý Thị D đi khỏi địa phương, Cơ quan Công an đã điều tra, xác minh nhưng không biết hiện nay Lý Thị D đang ở đâu.

Ngày 30/11/2016 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp ra Quyết định truy nã đối với Hầu Văn Ph, đến ngày 07/5/2017 Hầu Văn Ph bị bắt theo Quyết định truy nã.

Bản kết luận pháp y thương tích số: 379/PY-TgT ngày 01/4/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Lý Thị D bị vết thương bàn tay trái, gãy xương bàn 3 và đứt gân ngón 2, đứt gân duỗi ngón 2,3,4 thương tích 20%; Vết thương ở cằm 15%, cộng lùi # 12%; Vết thương chằm trái 03%, cộng lùi # 02%. Tổng tỉ lệ % thương tích là 34%, vật tác động, sắc bén.

Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 09 giờ 30 phút, ngày 04/02/2016 tại nhà ông Lý Văn G, thôn B, xã C nơi xảy ra vụ việc phát hiện dưới sàn nhà ông G có 01 dấu vết chất dịch màu nâu thẫm (nghi máu) đã khô, có kích thước 45 x 40cm.

Bản Cáo trạng số 21/KSĐT - HS ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố bị cáo Hầu Văn Ph về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 (Thuộc trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 104 BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo Hầu Văn Ph khai nhận: Do mâu thuẫn trong gia đình và Lý Thị D thường hay bỏ nhà đi, nên ngày 03/02/2016 Ph đến nhà ông Lý Văn G (là chú ruột của D) bảo D về nhà cùng với mình nhưng D không về và có những lời lẽ xúc phạm nên xảy ra cãi nhau. Ph đi đến bếp nhà ông G lấy 01 con dao chém hai nhát vào người D rồi bỏ trốn, thương tích 34% của Lý Thị D là do Ph gây ra. Bị cáo

nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Lý Thị D, nhưng hiện nay không biết chị D ở đâu nên bị cáo nộp số tiền 200.000 đồng để khắc phục hậu quả, khi nào chị D yêu cầu thì bị cáo sẽ tiếp tục bồi thường.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp trình bày quan điểm luận tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên nội dung cáo trạng số 21/KSĐT - HS ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp. Truy tố bị cáo Hầu Văn Ph về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Công văn số: 148/TANDTC-PC ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân tối cao; khoản 3 Điều 7 và khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo mức án từ 04 năm đến 05 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 07/5/2017.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra không thu giữ được nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Hầu Văn Ph bồi thường toàn bộ các khoản chi phí hợp lý cho chị Lý Thị D theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên hiện nay Lý Thị D đi khỏi địa phương, không xác định được địa chỉ nên đề nghị tách phần trách nhiệm dân sự ra để giải quyết sau, khi nào chị D yêu cầu thì giải quyết bằng một vụ án dân sự.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận gì đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hầu Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo thừa nhận khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 03/02/2016 sau khi cãi nhau với Lý Thị D, bị cáo đã có hành vi dùng dao chém gây thương tích cho Lý Thị D 34%. Từ những chứng cứ, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hầu Văn Ph cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Điều 104 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

3. Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm.

[2] Xét quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nó không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc dùng dao chém người khác là rất nguy hiểm, dẫn đến gây thương tích cho họ. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong gia đình, mà bị cáo đã dùng dao chém chị Lý Thị D nhiều nhất. Hậu quả làm chị D bị thương tích 34% sức khỏe. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã nộp tiền để bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, không biết chữ nên nhận thức có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, bị cáo Hầu Văn Ph phải bồi thường cho Lý Thị D các khoản chi phí hợp lý theo quy định. Nhưng xét thấy sau khi ra viện, thì Lý Thị D đi khỏi địa phương, Cơ quan Công an đã điều tra, xác minh nhưng không biết hiện nay Lý Thị D đang ở đâu. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần tách phần trách nhiệm dân sự ra để giải quyết sau, khi nào chị D khởi kiện yêu cầu bồi thường thì giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra không thu giữ được vật chứng nên không xem xét.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Hầu Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hầu Văn Ph phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hầu Văn Ph 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ, ngày 07/5/2017.

Các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự. Tách phần trách nhiệm dân sự ra để giải quyết sau, khi nào chị Lý Thị D khởi kiện yêu cầu bồi thường thì giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000 đồng, bị cáo nộp để bồi thường khắc phục hậu quả, theo biên lai thu tiền số: 0004396 ngày 22/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện E, đảm bảo cho việc thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng không thu giữ được nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Hầu Văn Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- THA huyện E;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Vinh Tuấn